TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 21-04-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Đức Hùng

Ông Kim Ngọc Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Lô Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 04 năm 2025, tại Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 30/11/1967 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Kim V, sinh năm: 1947 và con bà Vi Thị P (Đã chết); Vợ: Lương Thị H, sinh năm: 1966 và có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2005, Toà án nhân dân huyện Q xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 23/4/2008 chấp hành xong án phạt trở về địa phương.

- Năm 2016, Toà án nhân dân huyện Q xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Ngày12/02/2018 chấp hành xong án phạt trở về địa phương.

- Năm 2020, Toà án nhân dân huyện Q xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 27/10/2021 chấp hành xong án phạt trở về địa phương.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2025 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ, ngày 14/01/2025 bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực đồi T, xã M, huyện Q, Nghệ An để chặt tre làm nhà. Đến tối thì gặp một người đàn ông, bị cáo hỏi mua được với người này 01 gói ma tuý với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma tuý bị cáo quay về nhà, trên đường về gần đến nhà thì bị phát hiện và bắt giữ thu của bị cáo 01 gói ma tuý. Bị cáo thừa nhận đây là số ma tuý (Hê rô in) do người đàn ông không quen biết bán cho bị cáo với mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 119/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 18/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

"Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Trương Văn H gửi tới giám định là ma tuý; loại Hê rô in, có khối lượng là 1,47g (Một phẩy bốn mươi bảy gam)"

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-QP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đã truy tố Trương Văn H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Trương Văn H mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý là vật chứng còn lại của vụ án.

Người bào chữa nhất trí với tội danh mà Đại diện viện kiểm sát đã truy tố và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo 02 năm tù, miễn án hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 14/01/2025, tại khu vực bản T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Trương Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,47g ma túy Hê rô in. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật là tàng trữ trái phép chất ma tuý với mục đích để sử dụng. Đây là vụ án nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã có 03 lần cũng phạm tội về ma tuý, đã được xoá án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, nên cần phải xem xét khi lượng hình cho phù hợp với hành vi, nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn đối với hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo có bố là Trương Kim V được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống mỹ hạng nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, tài sản không có gì đáng giá nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông không quen biết đã có hành vi bán ma tuý cho bị cáo, cơ quan điều tra đã xác minh tại bản T, xã M, huyện Q nhưng không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát là phù hợp; đề nghị của người bào chữa là thấp vì bị cáo đã từng phạm tội nhiều lần (Đã được xoá án tích).

[8] Xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ số ma tuý hê rô in còn lại và các mảnh vỏ bao ni lông gói ma tuý và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

[9] Án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Văn H, 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 14/01/2025.

[2] Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma tuý còn lại 1,35 gam ma tuý Hê rô in là vật chứng của vụ án và các mảnh vỏ bao ni lông gói ma tuý và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, bị cáo Trương Văn H được miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/04/2025.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Quế Phong;
- UBND xã M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Quế Phong;
- UBND xã Mường Nọc;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Quế Phong;
- Công an huyện Quế Phong;
- UBND xã Nhôn Mai;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh